

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25-10-2017 về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW với những nội dung như sau:

I- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu tổng quát

Nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của người dân. Bảo đảm mọi người dân đều được chăm sóc, quản lý sức khỏe. Thực hiện hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với tình hình hội nhập quốc tế. Ứng dụng hiệu quả thành tựu phát triển của y học, kết hợp y dược học hiện đại với y dược học cổ truyền. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có năng lực chuyên môn vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt.

2- Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2025:

- Tuổi thọ trung bình khoảng 74,5 tuổi, số năm sống khỏe đạt 67 năm.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% dân số.
- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt tối thiểu 95% với 12 loại vắc-xin.
- Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi còn 11‰ và trẻ em dưới 1 tuổi còn 6,5‰.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 20%. Tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 12%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 167 cm, nữ 156 cm.
- Phấn đấu trên 90% dân số được quản lý sức khỏe; 95% Trạm Y tế xã, phường, thị trấn dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.
- Đạt 31 giường bệnh, 10 bác sỹ, 2,8 dược sỹ đại học, 25 điều dưỡng viên trên 10.000 dân. Tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt 10%.
- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 80%.

Đến năm 2030:

- Tuổi thọ trung bình khoảng 75 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 68 năm.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền của hộ gia đình cho y tế giảm còn 30%.

- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt tối thiểu 95% với 14 loại vắc-xin.

- Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi còn 10‰ và trẻ em dưới 1 tuổi còn 5‰.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 15%. Tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 10%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 168,5 cm, nữ 157,5 cm.

- Phần đầu trên 95% dân số được quản lý sức khỏe; 100% Trạm Y tế xã, phường, thị trấn dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.

- Đạt 32 giường bệnh, 11 bác sỹ, 3 dược sỹ đại học, 33 điều dưỡng viên trên 10.000 dân. Tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt 15%.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 90%.

- Cơ bản chấm dứt các dịch bệnh AIDS, lao và loại trừ sốt rét.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1- Nhiệm vụ

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp và của toàn xã hội trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu.

- Nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, đề cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và của mỗi người dân. Quan tâm các điều kiện để mỗi người dân được bảo vệ, nâng cao sức khỏe, đặc biệt là người dân ở vùng khó khăn, biên giới, đồng bào thiểu số.

- Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở.

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, giảm quá tải bệnh viện.

- Tăng cường quản lý công tác dược, trang thiết bị và cơ sở hạ tầng y tế.

- Tiếp tục chú trọng phát triển nguồn nhân lực và khoa học – công nghệ y tế.

- Thực hiện đổi mới hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ y tế.

- Đảm bảo tài chính trong lĩnh vực y tế.
- Chủ động và nâng cao hiệu quả các chương trình, dự án hợp tác quốc tế, phòng chống dịch bệnh qua biên giới với Campuchia.

2- Giải pháp

Nhằm đảm bảo hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới cần tập trung thực hiện tốt 9 nhóm giải pháp sau đây:

2.1- Quán triệt, phổ biến và cụ thể hóa mọi đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thống nhất nhận thức, quyết tâm hành động của cả hệ thống chính trị và của mỗi người dân trong việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

Tăng cường đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế và các lĩnh vực ảnh hưởng đến sức khỏe như môi trường, thể dục - thể thao, văn hóa,... vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể và của cả cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chế độ, chính sách về y tế và các lĩnh vực liên quan tới sức khỏe.

2.2- Tăng cường các giải pháp nâng cao sức khỏe nhân dân. Chú trọng triển khai có hiệu quả mọi hoạt động về chương trình cải thiện tình trạng dinh dưỡng, chương trình bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, người cao tuổi.

Thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy; phòng chống tác hại và giảm tiêu thụ rượu, bia, thuốc lá. Chú trọng công tác phòng chống ô nhiễm môi trường, giảm thiểu ảnh hưởng xấu từ ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu tới sức khỏe người dân. Phát triển mạnh các phong trào thể dục thể thao rèn luyện sức khỏe. Phát huy hiệu quả các thiết chế, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao. Tăng cường tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh; xóa bỏ các tập tục lạc hậu ảnh hưởng xấu đến sức khỏe. Chủ động phòng chống thiên tai, đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, bệnh nghề nghiệp.

2.3- Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp. Đảm bảo nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, bệnh lao, bệnh sốt rét. Củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng, đảm bảo an toàn, hiệu quả trong tiêm chủng.

Thực hiện đồng bộ các hoạt động phòng, chống các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm. Đẩy mạnh kết hợp quân - dân y, y tế vùng biên giới. Sắp xếp phương thức hoạt động gắn với nhiệm vụ của y tế tuyến xã phù hợp với điều

kiện thực tiễn địa phương để thực hiện vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe và quản lý sức khỏe người dân. Thực hiện hệ thống sổ sức khỏe điện tử đến từng người dân, cập nhật các thông tin, chỉ số sức khỏe khi đi khám sức khỏe, chữa bệnh. Từng bước thực hiện mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe, khám và chăm sóc sức khỏe định kỳ. Chú trọng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, đặc biệt là vùng khó khăn, biên giới, đồng bào thiểu số. Quan tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật, người bị ảnh hưởng bởi hậu quả chiến tranh và các đối tượng ưu tiên.

2.4- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và giảm quá tải bệnh viện tập trung vào các nội dung giải pháp sau đây:

Phát triển hệ thống khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn của tỉnh. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh để khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ ngay tại tuyến dưới, đồng thời làm cơ sở để thực hiện lộ trình thông tuyến khám, chữa bệnh và lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm giữa các cơ sở khám, chữa bệnh.

Tiếp tục thực hiện bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh; tăng cường đào tạo, luân phiên cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới, đồng thời đề xuất các kỹ thuật mới để nhờ các bệnh viện tuyến trên hỗ trợ, đào tạo cho các bệnh viện trên địa bàn tỉnh. Tạo môi trường bình đẳng về quản lý, hỗ trợ, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật giữa các cơ sở khám, chữa bệnh công và tư.

Thực hiện chương trình phát triển y học cổ truyền, tăng cường kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe. Phát triển Bệnh viện Y học cổ truyền xứng đáng là đơn vị đầu ngành của tỉnh để chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới.

Tăng cường đổi mới phong cách, thái độ phục vụ và nâng cao y đức; xây dựng bệnh viện xanh – sạch – đẹp, an toàn, văn minh, hướng tới thực hiện chăm sóc người bệnh toàn diện. Đẩy nhanh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin từ quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế, bệnh án điện tử đến chẩn đoán, xét nghiệm, khám, chữa bệnh từ xa.

Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh cho các đối tượng chính sách. Phát huy thế mạnh của y tế lực lượng vũ trang và kết hợp quân dân y để bảo đảm dịch vụ khám, chữa bệnh cho người dân vùng khó khăn, biên giới, đồng bào thiểu số.

2.5- Bảo đảm thuốc đầy đủ, chất lượng tốt, giá cả hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng.

Thực hiện đấu thầu thuốc, hóa chất, vật tư y tế, trang thiết bị một cách công khai, minh bạch. Đảm bảo công tác đầu tư, mua sắm đúng quy định gắn liền với kiểm soát chặt chẽ chất lượng, chống thất thoát, lãng phí. Đảm bảo đúng quy định về quá trình phân phối thuốc, quản lý tốt hệ thống bán buôn, bán lẻ,

các nhà thuốc trong và ngoài bệnh viện, tập trung chấn chỉnh tình trạng bán thuốc không theo đơn. Ứng dụng công nghệ thông tin để kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra ở các nhà thuốc.

2.6- Đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực y tế, xây dựng quy hoạch cán bộ, kế hoạch đào tạo cán bộ một cách cụ thể, phù hợp với thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ của từng lĩnh vực, chuyên ngành.

Tạo điều kiện thuận lợi, môi trường làm việc hiệu quả để góp phần thu hút và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ tại tỉnh. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cơ sở y tế.

Nâng cao năng lực, chất lượng công tác nghiên cứu khoa học – công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Ứng dụng, chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến, kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn công tác. Chú trọng phát triển, đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên ngành thiết bị y tế. Thực hiện đãi ngộ xứng đáng với cán bộ y tế, có các chính sách đủ mạnh để khuyến khích người có trình độ chuyên môn làm việc tại y tế cơ sở, vùng khó khăn, biên giới, vùng có nhiều đồng bào thiểu số và trong các lĩnh vực pháp y, tâm thần, lao, phong, ...

2.7- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất xuyên suốt về chuyên môn, nghiệp vụ cũng như sự phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo giữa ngành y tế với cấp ủy, chính quyền các cấp.

Sắp xếp một số trung tâm làm nhiệm vụ y tế dự phòng cấp tỉnh vào Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh. Tùy tình hình địa phương, từng bước xem xét, tổ chức lại các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định để hình thành cơ quan kiểm soát dược phẩm và thực phẩm, thiết bị y tế.

Tổ chức hệ thống cung ứng dịch vụ y tế theo 3 cấp chuyên môn. Tổ chức hệ thống Trạm Y tế xã, phường, thị trấn gắn với y tế học đường và phù hợp với thực tiễn, yêu cầu chức năng, nhiệm vụ của Trạm Y tế. Thống nhất bố trí 01 đến 02 biên chế cho Trạm y tế phường, thị trấn và những xã có cơ sở y tế của ngành cao su, quân sự, công an để thực hiện nhiệm vụ y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Phát triển hệ thống cấp cứu tại cộng đồng và trước khi vào viện.

Tập trung phát triển Bệnh viện Đa khoa tỉnh theo hướng hiện đại với những kỹ thuật chuyên môn cao. Từng bước xem xét cụ thể việc thành lập mới các bệnh viện chuyên khoa. Khuyến khích phát triển các bệnh viện, cơ sở chăm sóc sức khỏe ngoài công lập, ưu tiên các mô hình hoạt động không vì lợi nhuận.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp dịch vụ, giảm phiền hà, tạo thuận lợi cho người dân.

2.8- Tăng cường đầu tư, cơ cấu lại nguồn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực y tế để có nguồn lực thực hiện toàn diện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, nhất là đối với các đối tượng chính sách, vùng đồng bào thiểu số, vùng khó khăn, biên giới.

Ưu tiên bố trí ngân sách, tăng chi cho y tế, tập trung ngân sách nhà nước cho y tế dự phòng, y tế cơ sở, cơ sở khám chữa bệnh ở vùng khó khăn, biên giới, các lĩnh vực phong, lao, tâm thần,... Dành ít nhất 30% ngân sách y tế cho công tác y tế dự phòng. Thực hiện nguyên tắc y tế công cộng do ngân sách nhà nước bảo đảm là chủ yếu. Khám, chữa bệnh do bảo hiểm y tế và người dân chi trả. Chăm sóc sức khỏe ban đầu do bảo hiểm y tế, người dân và ngân sách nhà nước cùng chi trả; bảo hiểm y tế đối với người lao động phải do người sử dụng lao động và người lao động cùng đóng góp; ngân sách nhà nước bảo đảm đối với một số đối tượng chính sách. Huy động các nguồn lực để thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe người dân.

Ngân sách nhà nước, bảo hiểm y tế bảo đảm chi trả cho các dịch vụ ở mức cơ bản; người sử dụng dịch vụ chi trả cho phần vượt mức. Khuyến khích người dân khám, chữa bệnh ở tuyến dưới và các cơ sở y tế ở tuyến trên tập trung cung ứng các dịch vụ mà tuyến dưới chưa bảo đảm được. Tiếp tục thực hiện quyền tự chủ về nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính gắn với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch. Khuyến khích các cơ sở y tế đầu tư mở rộng, nâng cấp, hiện đại hóa, đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế. Đa dạng hóa các hình thức hợp tác công - tư, bảo đảm minh bạch, công khai, cạnh tranh bình đẳng, không phân biệt công - tư trong cung cấp dịch vụ y tế. Tăng cường quản lý nhà nước nhằm phòng, chống, ngăn chặn và chấm dứt tình trạng lợi dụng chủ trương xã hội hóa để lạm dụng các nguồn lực công phục vụ các "nhóm lợi ích", tạo ra bất bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ y tế.

Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế. Nâng cao hiệu quả quỹ hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo. Triển khai đồng bộ các biện pháp để thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Nâng cao năng lực, chất lượng giám định bảo hiểm y tế bảo đảm khách quan, minh bạch. Có biện pháp chống lạm dụng, trục lợi, bảo đảm cân đối quỹ bảo hiểm y tế và quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế, cơ sở y tế.

2.9- Chủ động hợp tác với nước bạn Campuchia về phòng, chống dịch bệnh qua biên giới; chống buôn bán dược phẩm, thực phẩm không đảm bảo chất lượng qua biên giới.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế mà tỉnh đã cam kết với các tổ chức viện trợ nước ngoài và Bộ Y tế. Tăng cường kêu gọi đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh, trước mắt chú trọng thu hút đầu tư trong lĩnh vực dược, vật tư – trang thiết bị y tế.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các huyện, thị ủy, các ban xây dựng đảng, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ để thực hiện Nghị quyết.

2- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp với các cơ quan liên quan để tuyên truyền, thực hiện kế hoạch.

3- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các báo, đài của tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về nội dung và kết quả thực hiện Nghị quyết.

4- Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo);
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Bình Phước, Đài PT-TH tỉnh;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- LĐVP, Phòng TH;
- Đăng website Tỉnh ủy;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Tuệ Hiền